

BIỂU 01

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ NĂM 2024
(Sự nghiệp Tài nguyên, Sự nghiệp kinh tế khác, Sự nghiệp kiến thiết thị chính)

(Kèm theo Quyết định số: 1415 /QĐ-UBND ngày 09 /5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Văn Quan)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	TMBĐT	Lũy kế vốn bố trí đến 15/11/2023	Kế hoạch vốn giao năm 2024	Điều chỉnh Tăng (+); Giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
A	Kinh phí Sự nghiệp Tài nguyên		200,000	-	190,000	-	190,000	Phòng TN&MT	
I	Điều chỉnh giảm danh mục, kế hoạch vốn		200,000		190,000	(10,000)	180,000		
1	Công tác lập kế hoạch sử dụng đất	2024	200,000		190,000	(10,000)	180,000		Giảm KHV thực hiện năm 2024
II	Điều chỉnh tăng danh mục, kế hoạch vốn			-		10,000	10,000		
1	Công tác lập Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất	2024				10,000	10,000		Điều chỉnh bổ sung tên danh mục và KHV thực hiện 2024
B	Sự nghiệp Kinh tế khác		7.353,600	1.030,000	2.234,300	-	2.234,300	Phòng KT&HT	
I	Điều chỉnh giảm danh mục, kế hoạch vốn		3.000,000	-	2.134,300	(2.134,300)	0,000		
1	Cải tạo, nâng cấp mặt đường Đường Bàn Hèo - Phiêng Lầy, xã Trần Ninh, huyện Văn Quan (Đoạn Km0-Km1+400)	2024	3.000,000		2.134,300	(2.134,300)	-		Giảm danh mục, KHV thực hiện năm 2024
II	Điều chỉnh tăng danh mục, kế hoạch vốn		4.353,600	1.030,000	100,000	2.134,300	2.234,300		
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước ĐH.58 (đường Ba Xã - Chợ Bãi), huyện Văn Quan. Đoạn Km0-Km1+100	2024	2.200,000			1.134,300	1.134,300		Điều chỉnh bổ sung tên danh mục và KHV thực hiện 2024
2	ĐH.59 đường Bàn Giếng – Đèo Cướm, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn Hạng mục: Bảo dưỡng mặt đường, sửa chữa lề và rãnh thoát nước	2023	2.153,600	1.030,000	100,000	1.000,000	1.100,000		Điều chỉnh bổ sung thanh toán khối lượng hoàn thành 2023
C	Sự nghiệp Kiến thiết thị chính		1.400,000	-	500,000	-	500,000	Phòng KT&HT	
I	Điều chỉnh giảm danh mục, kế hoạch vốn		800,000	-	500,000	(500,000)	-		
1	Sửa chữa hệ thống thoát nước đường nội thị (Nhánh II đường Trần Phú), hồ ga thoát nước tại Km28+680 Đường Ngô Gia Tự, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan	2024	800,000		500,000	(500,000)	-		Giảm danh mục, KHV thực hiện năm 2024
II	Điều chỉnh tăng danh mục, kế hoạch vốn		600,000	-	-	500,000	500,000		
1	Sửa chữa hệ thống thoát nước đường nội thị, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan	2024	600,000			500,000	500,000		Điều chỉnh bổ sung tên danh mục và KHV thực hiện 2024

BIỂU 02

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU HẠ TẦNG CƠ SỞ CÁC HUYỆN NGHÈO NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 1415 /QĐ-UBND ngày 09 /5/2024 của Chủ tịch UBND huyện Văn Quan)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án bố trí đầu tư	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Quy mô	Thời gian khởi công - hoàn thành	TMDT	Trong đó		Kế hoạch vốn NSNN năm 2024				Ghi chú	Chủ đầu tư
							Nhà nước hỗ trợ (xi măng, cát, đá)	Nhân dân đóng góp	Ngân sách giao đầu năm	Điều chỉnh		Ngân sách sau điều chỉnh		
										Tăng (+)	Giảm (-)			
	TỔNG CỘNG					1.191,000	825,000	366,000	825,000	54,000	(54,000)	825,000		
	Hỗ trợ Đề án phát triển GTNT giai đoạn 2021 - 2025; Danh mục thực hiện theo cơ chế đặc thù các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025					1.191,000	825,000	366,000	825,000	54,000	(54,000)	825,000		
b)	Hỗ trợ dự án triển khai mới năm 2024: Danh mục dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025					1.191,000	825,000	366,000	825,000	54,000	(54,000)	825,000		
*	Ngân sách huyện hỗ trợ đầu tư xã đặc biệt khó khăn thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2024 theo cơ chế đặc thù, Đề án 162					1.191,000	825,000	366,000	825,000	54,000	(54,000)	825,000		
-	Đường Khun Xá, thôn Bán Thượng, xã Liên Hội	Xã Liên Hội	328	Cấp rộng B 3,0m, (Mặt đường dày 18cm) BTXM	2024	361,000	220,000	141,000	220,000	48,000		268,000	Tăng KHV, tăng TMDT	BQL CTMQG xã Liên Hội
-	Đường Phiêng Phúc, thôn Khôn Duông - Phiêng Phúc, xã Liên Hội	Xã Liên Hội	385	Cấp rộng C 2,5m, (Mặt đường dày 14cm) BTXM	2024	310,000	220,000	90,000	220,000	6,000		226,000	Tăng KHV, tăng TMDT	BQL CTMTQG xã Liên Hội
-	Đường Phai Cây - Vằng Mươi, thôn Nà Me, xã Liên Hội	Xã Liên Hội	906	Cấp rộng C 2,5m, (Mặt đường dày 14cm) BTXM	2024	520,000	385,000	135,000	385,000		(54,000)	331,000	Giảm KHV, giảm TMDT	BQL CTMTQG xã Liên Hội